

Số: /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện không phụ thuộc địa giới hành chính trong các lĩnh vực ngành tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 ngày 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 2146/TTr-STP ngày 14 tháng 11 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính thực hiện không phụ thuộc địa giới hành chính trong các lĩnh vực ngành tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (*danh mục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Bộ Tư pháp (báo cáo);
- TT. HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo và Cổng TTĐT;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã;
- Lưu: VT, HL, QTr.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Hà

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN KHÔNG PHỤ THUỘC ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH
TRONG CÁC LĨNH VỰC NGÀNH TƯ PHÁP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CƠ QUAN CHUYÊN MÔN
CẤP TỈNH, UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
(ban hành Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC (04 thủ tục)				
1	Thủ tục xác định cơ quan giải quyết bồi thường (Mã số TTHC: 2.002193)	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa: + Cơ sở 1: số 84 đường Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa + Cơ sở 2: số 450 Thống Nhất, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Không	+ Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017; + Nghị định số 68/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017; + Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. + Quyết định số 1806/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực bồi thường nhà nước.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
2	Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại (Mã số TTHC: 2.002192)	Theo quy định	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa: + Cơ sở 1: số 84 đường Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa + Cơ sở 2: số 450 Thống Nhất, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Không	+ Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017; + Nghị định số 68/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017; + Thông tư số 04/2018/TT-BTP ngày 17/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu trong công tác bồi thường nhà nước; + Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. + Quyết định số 1806/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực bồi thường nhà nước.
3	Thủ tục phục hồi danh dự (Mã số TTHC: 2.002191)	15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản có ý	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa:	Không	+ Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017;

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		kiến đồng ý của người bị thiệt hại hoặc yêu cầu của người bị thiệt hại về việc phục hồi danh dự	+ Cơ sở 1: số 84 đường Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa + Cơ sở 2: số 450 Thống Nhất, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.		+ Nghị định số 68/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017; + Thông tư số 04/2018/TT-BTP ngày 17/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu trong công tác bồi thường nhà nước; + Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. + Quyết định số 1806/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực bồi thường nhà nước.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
4	Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại (Mã số TTHC: 2.002165)	Theo quy định.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa: + Cơ sở 1: số 84 đường Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa + Cơ sở 2: số 450 Thống Nhất, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Không	+ Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017; + Nghị định số 68/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017; + Thông tư số 04/2018/TT-BTP ngày 17/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu trong công tác bồi thường nhà nước; + Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. + Quyết định số 1806/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực bồi thường nhà nước.
II	LĨNH VỰC GIAO DỊCH BẢO ĐẢM (05 thủ tục)				

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
5	Đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (Mã số TTHC: 1.011441)	- Trong ngày làm việc nhận được hồ sơ hợp lệ; nếu thời điểm nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì có thể hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cơ quan đăng ký có lý do chính đáng phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì thời hạn giải quyết hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp hồ sơ đăng ký đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất được nộp thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trên địa bàn tỉnh thì thời hạn giải quyết hồ sơ được tính từ thời điểm Văn phòng đăng	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa: + Cơ sở 1: số 84 đường Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa + Cơ sở 2: số 450 Thống Nhất, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 65.000 đồng/hồ sơ. - Nộp hồ sơ trực tuyến: miễn thu phí.	- Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương. - Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 19/10/2021 của HĐND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 11/6/2024 của HĐND tỉnh Khánh Hòa quy định việc miễn thu phí, lệ phí đối với dịch vụ công trực tuyến khi tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		ký đất đai nhận được hồ sơ đăng ký hợp lệ.			thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường mạng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. - Quyết định số 1227/QĐ-UBND ngày 13/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Công bố Danh mục TTHC trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Khánh Hòa.
6	Đăng ký thay đổi biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (Mã số TTHC: 1.011442)	- Trong ngày làm việc nhận được hồ sơ hợp lệ; nếu thời điểm nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì có thể hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cơ quan đăng ký có lý do chính đáng phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì thời hạn giải quyết hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp hồ sơ đăng ký đối với quyền	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa: + Cơ sở 1: số 84 đường Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa + Cơ sở 2: số 450 Thống Nhất, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 65.000 đồng/hồ sơ. - Nộp hồ sơ trực tuyến: miễn thu phí.	- Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương. - Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 19/10/2021 của HĐND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất được nộp thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trên địa bàn tỉnh thì thời hạn giải quyết hồ sơ được tính từ thời điểm Văn phòng đăng ký đất đai nhận được hồ sơ đăng ký hợp lệ.			dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 11/6/2024 của HĐND tỉnh Khánh Hòa quy định việc miễn thu phí, lệ phí đối với dịch vụ công trực tuyến khi tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường mạng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. - Quyết định số 1227/QĐ-UBND ngày 13/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Công bố Danh mục TTHC trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Khánh Hòa.
7	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (Mã số TTHC: 1.011443)	- Trong ngày làm việc nhận được hồ sơ hợp lệ; nếu thời điểm nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì có thể hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa: + Cơ sở 1: số 84 đường Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 15.000 đồng/hồ sơ.	- Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		Trường hợp cơ quan đăng ký có lý do chính đáng phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì thời hạn giải quyết hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp hồ sơ đăng ký đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất được nộp thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trên địa bàn tỉnh thì thời hạn giải quyết hồ sơ được tính từ thời điểm Văn phòng đăng ký đất đai nhận được hồ sơ đăng ký hợp lệ.	+ Cơ sở 2: số 450 Thống Nhất, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	- Nộp hồ sơ trực tuyến: miễn thu phí.	dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương. - Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 19/10/2021 của HĐND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 11/6/2024 của HĐND tỉnh Khánh Hòa quy định việc miễn thu phí, lệ phí đối với dịch vụ công trực tuyến khi tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường mạng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. - Quyết định số 1227/QĐ-UBND ngày 13/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Công bố Danh mục TTHC trong lĩnh vực đăng

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					ký biện pháp bảo đảm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Khánh Hòa.
8	Đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm, đăng ký thay đổi, xóa đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (Mã số TTHC: 1.011444)	- Trong ngày làm việc nhận được hồ sơ hợp lệ; nếu thời điểm nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì có thể hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cơ quan đăng ký có lý do chính đáng phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì thời hạn giải quyết hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp hồ sơ đăng ký đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất được nộp thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, Trung tâm Phục vụ hành chính công các	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa: + Cơ sở 1: số 84 đường Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa + Cơ sở 2: số 450 Thống Nhất, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 55.000 đồng/hồ sơ. - Nộp hồ sơ trực tuyến: miễn thu phí.	- Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương. - Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 19/10/2021 của HĐND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 11/6/2024 của

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		cấp trên địa bàn tỉnh thì thời hạn giải quyết hồ sơ được tính từ thời điểm Văn phòng đăng ký đất đai nhận được hồ sơ đăng ký hợp lệ.			HĐND tỉnh Khánh Hòa quy định việc miễn thu phí, lệ phí đối với dịch vụ công trực tuyến khi tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường mạng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. - Quyết định số 1227/QĐ-UBND ngày 13/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Công bố Danh mục TTHC trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Khánh Hòa.
9	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở hoặc từ hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất (Mã số TTHC: 1.011445)	- Trong ngày làm việc nhận được hồ sơ hợp lệ; nếu thời điểm nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì có thể hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cơ quan đăng ký có lý do chính đáng phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì thời hạn giải quyết hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa: + Cơ sở 1: số 84 đường Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa + Cơ sở 2: số 450 Thống Nhất, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 65.000 đồng/hồ sơ. - Nộp hồ sơ trực tuyến: miễn thu phí.	- Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp hồ sơ đăng ký đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất được nộp thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trên địa bàn tỉnh thì thời hạn giải quyết hồ sơ được tính từ thời điểm Văn phòng đăng ký đất đai nhận được hồ sơ đăng ký hợp lệ			- Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 19/10/2021 của HĐND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. - Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 11/6/2024 của HĐND tỉnh Khánh Hòa quy định việc miễn thu phí, lệ phí đối với dịch vụ công trực tuyến khi tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường mạng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. - Quyết định số 1227/QĐ-UBND ngày 13/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Công bố Danh mục TTHC trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Khánh Hòa.
III	LĨNH VỰC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ (12 thủ tục)				

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
10	Thủ tục cấp thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý (Mã số TTHC: 2.000587)	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa: + Cơ sở 1: số 84 đường Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa + Cơ sở 2: số 450 Thống Nhất, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 03/2021/TT-BTP ngày 25/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý;

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					- Thông tư số 10/2023/TT-BTP ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý và Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					- Quyết định số 2006/QĐ-BTP ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 29/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa.
11	Thủ tục cấp lại thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý (Mã số TTHC: 2.000518)	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa: + Cơ sở 1: số 84 đường Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa + Cơ sở 2: số 450 Thống Nhất, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 03/2021/TT-BTP ngày 25/5/2021 của Bộ trưởng

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý và Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 10/2023/TT-BTP ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý và Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					giúp pháp lý; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Quyết định số 2006/QĐ-BTP ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 29/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
12	Thủ tục đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý (Mã số TTHC:2.000596)	07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa: + Cơ sở 1: số 84 đường Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa + Cơ sở 2: số 450 Thống Nhất, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.		- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý. - Quyết định số 2539/QĐ-UBND ngày 31/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp.
13	Thủ tục thay đổi nội dung Giấy đăng ký tham gia (Mã số TTHC:1.001233)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa: + Cơ sở 1: số 84 đường Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa + Cơ sở 2: số 450 Thống Nhất, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.		- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 10/2023/TT-BTP ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý và Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý; - Quyết định số 172/QĐ-BTP ngày 16/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp. - Quyết định số 948/QĐ-UBND ngày 09/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
14	Thủ tục chấm dứt đăng ký tham gia trợ giúp pháp (Mã số TTHC:2.000840)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa: + Cơ sở 1: số 84 đường Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa + Cơ sở 2: số 450 Thống Nhất, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.		- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 10/2023/TT-BTP ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý và Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý. - Quyết định số 172/QĐ-BTP ngày 16/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp. - Quyết định số 948/QĐ-UBND ngày 09/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa
15	Thủ tục cấp lại Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp (Mã số TTHC:2.000954)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị của tổ chức đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa: + Cơ sở 1: số 84 đường Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa + Cơ sở 2: số 450 Thống Nhất, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý. - Quyết định số 2539/QĐ-UBND ngày 31/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
16	Thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý (Mã số TTHC: 2.000829)	Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, người tiếp nhận yêu cầu phải kiểm tra các nội dung có liên quan đến yêu cầu trợ giúp pháp lý và trả lời ngay cho người yêu cầu về việc hồ sơ đủ điều kiện để thụ lý hoặc phải bổ sung giấy tờ, tài liệu có liên quan.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa: + Cơ sở 1: số 84 đường Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa + Cơ sở 2: số 450 Thống Nhất, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 03/2021/TT-BTP ngày 25/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 bãi bỏ một số nội dung tại các Thông tư trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý, hộ tịch do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành; - Thông tư số 10/2023/TT-BTP ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 23/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý và Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Quyết định số 2006/QĐ-BTP ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 29/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa.
17	Thủ tục rút yêu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý (Mã số TTHC: 2.001680)	Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa: + Cơ sở 1: số 84 đường Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			+ Cơ sở 2: số 450 Thống Nhất, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.		việc trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp bãi bỏ một số nội dung tại các Thông tư trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý, hộ tịch; - Thông tư số 10/2023/TT-BTP ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý và Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý. - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					- Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Quyết định số 2006/QĐ-BTP ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 29/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa.
18	Thủ tục thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý (Mã số TTHC: 2.001687)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa: + Cơ sở 1: số 84 đường Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa + Cơ sở 2: số 450 Thống Nhất, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý;

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.		- Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 bãi bỏ một số nội dung tại các Thông tư trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý, hộ tịch do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành; - Thông tư số 10/2023/TT-BTP ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý và Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					- Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Quyết định số 2006/QĐ-BTP ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 29/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa.
19	Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với Luật sư (Mã số TTHC:2.000977)	- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ, Tổ đánh giá luật sư phải hoàn thành việc đánh giá. Trường hợp cần thiết, có thể kéo dài thời gian đánh giá nhưng không quá 05 ngày làm việc.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa: + Cơ sở 1: số 84 đường Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa + Cơ sở 2: số 450 Thống Nhất, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		- Trung tâm có trách nhiệm thông báo kết quả lựa chọn đến các luật sư đã nộp hồ sơ. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày thông báo, luật sư được lựa chọn có trách nhiệm ký hợp đồng với Trung tâm.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.		- Thông tư số 03/2021/TT-BTP ngày 25/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý. - Quyết định số 2272/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp.
20	Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật (Mã số TTHC:2.000970)	- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ, Tổ đánh giá tổ chức phải hoàn thành việc đánh giá. Trường hợp cần thiết,	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa: + Cơ sở 1: số 84 đường Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		có thể kéo dài thời gian đánh giá nhưng không quá 05 ngày làm việc. - Sở Tư pháp có trách nhiệm thông báo kết quả lựa chọn đến các tổ chức đã nộp hồ sơ. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, tổ chức được lựa chọn có trách nhiệm ký hợp đồng với Sở Tư pháp.	+ Cơ sở 2: số 450 Thống Nhất, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.		lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 03/2021/TT-BTP ngày 25/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý. - Quyết định số 2272/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
21	Thủ tục giải quyết khiếu nại về trợ giúp pháp lý (Mã số TTHC: 2.000592)	- Đối với người đứng đầu tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được khiếu nại; - Đối với Giám đốc Sở Tư pháp: 15 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa: + Cơ sở 1: số 84 đường Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa + Cơ sở 2: số 450 Thống Nhất, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 10/2023/TT-BTP ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý và Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Quyết định số 2006/QĐ-BTP ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 29/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa.
IV.	LĨNH VỰC HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA (02 thủ tục)				
22	Đề nghị hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (Mã số TTHC: 1.005464)	Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa: + Cơ sở 1: số 84 đường Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Không	- Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			+ Cơ sở 2: số 450 Thống Nhất, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.		- Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Hội đồng nhân dân thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trong lĩnh vực tư pháp - Quyết định số 1828/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, lĩnh vực hòa giải ở cơ sở, lĩnh vực hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc thẩm quyền giải quyết của sở Tư Pháp, UBND cấp xã, UBND tỉnh.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
23	Đề nghị thanh toán chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (Mã số TTHC: 3.000024)	Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa: + Cơ sở 1: số 84 đường Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa + Cơ sở 2: số 450 Thống Nhất, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Không	- Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; - Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Hội đồng nhân dân thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trong lĩnh vực tư pháp - Quyết định số 1828/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, lĩnh vực hòa giải ở cơ sở, lĩnh vực hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc thẩm quyền giải quyết của sở Tư

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					Pháp, UBND cấp xã, UBND tỉnh.
V.	LĨNH VỰC HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ (05 thủ tục)				
24	Thủ tục thôi làm hòa giải viên (Mã số TTHC: 2.000930)	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị hoặc báo cáo về việc thôi làm hòa giải viên, Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, quyết định.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa: + Cơ sở 1: số 84 đường Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa + Cơ sở 2: số 450 Thống Nhất, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Không	- Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013; - Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTUMTTQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở. - Quyết định số 2954/QĐ-UBND Ngày 04/10/2018 của chủ tịch UBND tỉnh Công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.
25	Thủ tục công nhận hòa giải viên (Mã số TTHC: 1.002211)	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa: + Cơ sở 1: số 84 đường Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Không	- Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013; - Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTUMTTQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ, Ủy

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			+ Cơ sở 2: số 450 Thống Nhất, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.		ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở. - Quyết định số 2954/QĐ-UBND Ngày 04/10/2018 của chủ tịch UBND tỉnh Công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.
26	Thủ tục công nhận tổ trưởng tổ hòa giải (Mã số TTHC: 2.000950)	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị công nhận tổ hòa giải, Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, quyết định	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa: + Cơ sở 1: số 84 đường Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa + Cơ sở 2: số 450 Thống Nhất, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Không	- Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013; - Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTUMTTQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở. - Quyết định số 2954/QĐ-UBND Ngày 04/10/2018 của chủ tịch UBND tỉnh Công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
27	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên (Mã số TTHC: 2.002080)	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa: + Cơ sở 1: số 84 đường Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa + Cơ sở 2: số 450 Thống Nhất, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Không	- Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013; - Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTUMTTQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở. - Quyết định số 2954/QĐ-UBND Ngày 04/10/2018 của chủ tịch UBND tỉnh Công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.
28	Thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở (Mã số TTHC: 2.000424)	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa: + Cơ sở 1: số 84 đường Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa + Cơ sở 2: số 450 Thống Nhất, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Không	- Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013; - Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở; - Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trong lĩnh vực tư pháp. - Quyết định số 1828/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, lĩnh vực hòa giải ở cơ sở, lĩnh vực hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc thẩm quyền giải quyết của sở Tư Pháp, UBND cấp xã, UBND tỉnh.
VI.	LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP (02 thủ tục)				

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
29	Miễn nhiệm giám định viên tư pháp (Mã số TTHC: 2.000894)	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định miễn nhiệm giám định viên tư pháp và điều chỉnh danh sách giám định viên tư pháp trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, đồng thời gửi Bộ Tư pháp để điều chỉnh danh sách chung về giám định viên tư pháp.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa: + Cơ sở 1: số 84 đường Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa + Cơ sở 2: số 450 Thống Nhất, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Không	- Luật giám định tư pháp năm 2012. - Luật số 56/2020/QH14 ngày 10/6/2020 của Quốc hội khóa IVX sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giám định tư pháp; - Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật giám định tư pháp; - Quyết định số 524/QĐ-BTP ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực giám định tư pháp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp. - Quyết định số 3663/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Chủ tịch công bố Danh mục thủ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					tục HC ban hành mới lĩnh vực giám định tư pháp thuộc thẩm quyền tiếp nhận giải quyết của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.
30	Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp (Mã số TTHC: 1.001122)	Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp. Trường hợp từ chối thì phải thông báo cho người đề nghị bằng văn bản và nêu rõ lý do. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp kèm theo hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông tư số 11/2020/TT-BTP ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về mẫu thẻ, trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại thẻ giám	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa: + Cơ sở 1: số 84 đường Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa + Cơ sở 2: số 450 Thống Nhất, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Không	- Luật giám định tư pháp năm 2012. - Luật số 56/2020/QH14 ngày 10/6/2020 của Quốc hội khóa IVX sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giám định tư pháp. - Thông tư số 11/2020/TT-BTP ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về mẫu thẻ, trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại thẻ giám định viên tư pháp. - Quyết định số 524/QĐ-BTP ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực giám định tư pháp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		định viên tư pháp, Giám đốc Sở Tư pháp giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp thẻ giám định viên tư pháp.			- Quyết định số 3663/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Chủ tịch công bố Danh mục thủ tục HC ban hành mới lĩnh vực giám định tư pháp thuộc thẩm quyền tiếp nhận giải quyết của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.